

BỘ Y TẾ**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Số: 32/2007/QĐ-BYT****Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2007****QUYẾT ĐỊNH**

**về việc ban hành “Quy định tiêu chuẩn lâm sàng,
tiêu chuẩn cận lâm sàng và các trường hợp
không áp dụng các tiêu chuẩn lâm sàng
để xác định chết não”**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác số 75/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Điều trị và Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tiêu chuẩn lâm sàng, tiêu chuẩn cận lâm sàng và các trường

hợp không áp dụng các tiêu chuẩn lâm sàng để xác định chết não”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ Y tế; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG**THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Xuyên**

QUY ĐỊNH**tiêu chuẩn lâm sàng, tiêu chuẩn cận lâm sàng và
các trường hợp không áp dụng các tiêu chuẩn
lâm sàng để xác định chết não**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 32/2007/QĐ-BYT
ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**I. TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG, NGHIỆM
PHÁP THỬ NGHIỆM LÂM SÀNG VÀ
TIÊU CHUẨN THỜI GIAN ĐỂ
XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO**

1. Tiêu chuẩn lâm sàng để xác định
chết não bao gồm:

a) Hôn mê sâu (thang điểm hôn mê
Glasgow bằng 3 điểm);

b) Đồng tử cố định (đồng tử hai bên
giãn trên 4 mm);

c) Đồng tử mất phản xạ với ánh sáng
(ánh sáng đèn Pin);

d) Mất phản xạ giác mạc;

đ) Mất phản xạ ho khi kích thích phế
quản: Khi hút đờm, nghiệm pháp gây ho
âm tính;

e) Không có phản xạ đầu - mắt: Mất
phản xạ mắt búp bê;

g) Mắt không quay khi bơm 50 ml
nước lạnh vào tai: Phản xạ mắt - tiền
đỉnh âm tính;

h) Mất khả năng tự thở khi bỏ máy thở:

Nghiệm pháp ngừng thở dương tính.

2. Các nghiệm pháp thử nghiệm lâm
sàng để xác định chết não:

a) Nghiệm pháp gây ho khi hút đờm
âm tính: Mất phản xạ ho khi kích thích
bằng ống thông nơi phân chia phế quản
gốc phải và trái qua ống nội khí quản;

b) Phản xạ mắt búp bê: Bình thường
khi nghiêng đầu bệnh nhân sang một bên,
hai mắt sẽ đảo ngược sang bên đối diện,
khi chết não nhãn cầu không cử động;

c) Phản xạ mắt - tiền đình: Bình thường
khi bơm 50 ml nước lạnh khoảng 5-6°C
vào lần lượt hai tai, mắt quay về phía bơm
(nhưng phải có màng nhĩ bình thường).
Tim phản xạ này thay cho phản xạ mắt
búp bê khi nghi ngờ có chấn thương cột
sống cổ hoặc phản xạ đầu - mắt không
rõ;

d) Nghiệm pháp ngừng thở: Cho bệnh
nhân thở máy với ô xy 100% trong 10
phút sau đó tháo máy thở khỏi bệnh
nhân, đưa qua ống nội khí quản 6 lít/phút
ô xy 100% trong 10 phút, nếu bệnh nhân

không thở được thì nghiệm pháp dương tính.

II. TIÊU CHUẨN CẬN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO

Xác định tiêu chuẩn cận lâm sàng để xác định chết não, phải sử dụng một trong các kết quả kỹ thuật chuyên môn sau đây:

1. Ghi điện não: Mất sóng điện não (đẳng điện).

2. Chụp cắt lớp vi tính xuyên não: Chụp cắt lớp vi tính sọ não có bơm thuốc cản quang tĩnh mạch nhưng không thấy mạch máu não ngấm thuốc.

3. Chụp siêu âm Doppler xuyên sọ: Không thấy sóng Doppler của hình ảnh siêu âm (trên giấy siêu âm) hoặc mất dòng tâm trương, chỉ còn các đỉnh sóng tâm thu nhỏ khởi đầu kỳ tâm thu.

4. Chụp X quang động mạch não: Không thấy động mạch não ngấm thuốc cản quang.

5. Chụp đồng vị phóng xạ: Bơm chất đồng vị phóng xạ vào máu nhưng không thấy hình ảnh chất phóng xạ trong não ở phút thứ 30, phút thứ 60 và phút thứ 120 sau khi bơm.

III. TIÊU CHUẨN THỜI GIAN

1. Tiêu chuẩn thời gian để xác định chết não ít nhất là 12 giờ, kể từ khi người bệnh có đủ các tiêu chuẩn lâm sàng và không hồi phục mới được chẩn đoán chết não.

2. Khi tiến hành xác định chết não phải có ba bác sỹ đủ điều kiện theo quy định tại Điều 27 của Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác cùng đánh giá, có ý kiến độc lập và ký biên bản riêng cho mỗi người vào ba thời điểm: Bắt đầu xác định chết não và hai thời điểm tiếp theo là 6 giờ và 12 giờ kể từ khi bắt đầu xác định chết não (Phụ lục Quy trình đánh giá chết não kèm theo).

IV. CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO

Những trường hợp sau không đưa vào để đánh giá chết não:

1. Chưa có chẩn đoán nguyên nhân rõ ràng có thể giải thích tình trạng hôn mê và chết não trên lâm sàng.

2. Thân nhiệt dưới 32°C.

3. Bệnh nhân nghi ngờ ngộ độc thuốc

hay đang dùng các thuốc ức chế thần kinh - cơ. đáp ứng với mọi kích thích mặc dù bệnh nhân vẫn còn đang sống.

- | | |
|---|-------------------------------------|
| 4. Phong bế thần kinh - cơ. | 9. Hội chứng Guillain - Barré nặng. |
| 5. Rối loạn nội tiết và chuyển hóa. | 10. Rắn độc cần phải thở máy./. |
| 6. Gây mê sâu. | |
| 7. Có tình trạng sốc hoặc tụt huyết áp. | |
| 8. Trạng thái ức chế tâm thần: Không | |

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuyên

Phụ lục
QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ CHẾT NÃO

I. HÀNH CHÍNH

- Họ và tên bệnh nhân (nạn nhân) cần đánh giá chết não:
- Giới: Tuổi:
- Thời gian đánh giá chết não:giờ, ngàytháng.....năm
- Họ và tên chuyên gia đánh giá chết não:

II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO

STT	Tiêu chuẩn	Lần 1	Lần 2 (Sau lần 1: 6 giờ)	Lần 3 (Sau lần 1: 12 giờ)
		... giờ....., ngày ... tháng.... năm.....	... giờ....., ngày... tháng... năm.....	... giờ....., ngày... tháng.... năm.....
1	Hôn mê sâu			
2	Đồng tử giãn trên 4 mm			
3	Đồng tử mất phản xạ với ánh sáng			
4	Mất phản xạ giác mạc			
5	Mất phản xạ mắt búp bê			
6	Mất phản xạ mắt- tiền đình (chỉ cần thực hiện khi phản xạ mắt búp bê không rõ)			
7	Mất phản xạ ho khi kích thích phế quản			

096357733

STT	Tiêu chuẩn	Lần 1	Lần 2 (Sau lần 1: 6 giờ)	Lần 3 (Sau lần 1: 12 giờ)
		... giờ...., ngày ... tháng.... năm.....	... giờ...., ngày... tháng... năm.....	... giờ...., ngày... tháng.... năm.....
8	Nghiệm pháp ngừng thở dương tính			

Khi xác định lần 3 (sau lần 1: 12 giờ), rút ống nội khí quản rồi tiến hành thực hiện các nghiệm pháp thử nghiệm lâm sàng để xác định chết não và đánh giá hôn mê bằng thang điểm Glasgow.

III. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN CẬN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO, PHẢI THỰC HIỆN MỘT TRONG NHỮNG KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN SAU

1. Ghi điện não.
2. Chụp cắt lớp vi tính sọ não.
3. Làm siêu âm Doppler xuyên sọ.
4. Chụp X quang động mạch não.
5. Chụp đồng vị phóng xạ não.

Kết quả xác nhận là chết não quy định tại “Quy định tiêu chuẩn lâm sàng, tiêu chuẩn cận lâm sàng và các trường hợp không áp dụng các tiêu chuẩn lâm sàng để xác định chết não”.

IV. CÁC TRƯỜNG HỢP XÁC ĐỊNH KHÔNG CÓ CÁC TRẠNG THÁI SAU

1. Chưa có chẩn đoán nguyên nhân rõ ràng có thể giải thích tình trạng hôn mê và chết não trên lâm sàng. ☐

2. Thân nhiệt dưới 32°C. ☐

3. Bệnh nhân nghi ngờ ngộ độc thuốc hay đang dùng các thuốc ức chế thần kinh - cơ. ☐

4. Phong bế thần kinh - cơ. ☐

5. Rối loạn nội tiết và chuyển hóa. ☐
6. Gây mê sâu. ☐
7. Có tình trạng sốc hoặc tụt huyết áp. ☐
8. Trạng thái ức chế tâm thần: Không đáp ứng với mọi kích thích mặc dù bệnh nhân vẫn còn đang sống. ☐
9. Hội chứng Guillain- Barré nặng. ☐
10. Rắn độc cần phải thở máy. ☐

V. KẾT LUẬN CHẾT NÃO

Sau khi kiểm tra theo đúng quy trình đánh giá chết não, tôi tuyên bố bệnh nhân (nạn nhân) tên là:..... tuổi.....giới..... đã chết não. Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của kết luận xác định chết não này.

.....giờ....., ngày..... tháng..... năm...
CHUYÊN GIA XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO
(Ký và ghi rõ họ tên)

09635763